

Số: 39/KH-THTT

Tân Tiến, ngày 16 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THI ĐUA-KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Luật số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội khóa 13 bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 /11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ - CP ngày 31/7 /2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Hội đồng thi đua khen thưởng huyện Gia Lạc về công tác thi đua khen thưởng.

Trường Tiểu học Tân Tiến xây dựng kế hoạch thi đua năm học 2023 - 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Kết quả thực hiện phong trào thi đua năm học 2022 – 2023

Năm học 2022 - 2023, trường có 14 lớp với 418 HS (trong đó có 7 HS KT học hoà nhập) và 24 CB,GV,NV. Kết quả đạt được như sau:

1.1. Đối với Học sinh

100% số HS được học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học, được học đúng, học đủ, học toàn diện các môn học.

Duy trì giữ vững sĩ số HS; thực hiện tốt công tác cảnh giác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và dịch bệnh theo mùa.

Thực hiện tốt an toàn giao thông và linh hoạt tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ năm học.

Nhà trường đã tổ chức các đợt thi đua gắn với các ngày sinh hoạt tập thể. Công tác đánh giá, xếp loại HS đi vào thực chất, không khen tràn lan.

Kết quả giáo dục cuối năm học:

* Đối với học sinh bình thường:

- HS hoàn thành Chương trình Tiểu học và chương trình lớp học, được lên lớp: 409/411 HS - đạt 99,5%, trong đó HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 104/104 em - đạt 100%

Lưu ban: 2 HS – tỉ lệ 0,5%

- Đánh giá XL Thẻ lực HS (không đánh giá 7 HSKT):

Tốt: 224/411 em = 54,5% ; Đạt: 187/411 em = 45,5%

- Khen thưởng cuối năm: Tổng số được khen thưởng: 277 HS gồm:

+ HS Xuất sắc/hoàn thành xuất sắc các nội dung HT&RL: 165 em, đạt 40,1%

+ Học sinh Tiêu biểu HTT trong học tập và rèn luyện/có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc ít nhất 1 môn học hoặc ít nhất 1 NL, PC được GV giới thiệu và tập thể lớp công nhận: 112 em, đạt 27,3%.

- Kết quả các cuộc thi, giao lưu:

Đông đảo HS tự nguyện tham gia các cuộc thi, giao lưu qua mạng, vẽ tranh tuyên truyền Trường học hạnh phúc và tuyên truyền an toàn giao thông... KQ cụ thể:

Cấp huyện (thi trực tiếp): 4 giải (3 giải Ba và 01 giải KK); giao lưu Bóng đá HSTH đạt Nhất vòng Bảng;

Cấp tỉnh (qua mạng): 17 giải (4 Nhất, 5 Nhì; 2 Ba; 6 KK) ;

Cấp Quốc gia (qua mạng): 43 em (9 giải Nhất/HC Vàng, 06 giải Nhì/HC Bạc, 06 giải Ba/HC Đồng, 22 giải KK).

- Cấp trường:

+ Tạo điều kiện cho gần 200 HS lớp từ lớp 1 đến lớp 5 tự nguyện tham gia thi qua mạng: Sân chơi Toán học Vioedu, Trạng nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên toàn tài, Violympic Toán, Olympic tiếng Anh các cấp để phát triển năng khiếu cho HS;

+ Thành lập các câu lạc bộ hoạt động tích cực, tiêu biểu như câu lạc bộ Toán, CLB Tiếng Việt, CLB tiếng Anh, CLB Bóng đá, CLB Cờ vua...

+ Tổ chức thi vẽ tranh theo chủ đề “Ý tưởng trẻ thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”,... được HS tham gia tích cực. Mỗi cuộc thi đã chọn được 8-10 tác phẩm gửi về Ban tổ chức cuộc thi.

+ Tổ chức thi làm Báo tường chào mừng ngày 20/11; thi Trang trí lớp học: 100% lớp tham gia. Lớp đạt Tốt: 1A, 2A, 2B, 2C, 3A, 4B, 5B.

+ Tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa, như thi: Viết chữ đẹp, kể chuyện theo sách, TĐTT (Hội khỏe Phù Đổng), văn nghệ, tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, Ngày hội “Thiếu nhi vui-khỏe”, Hội chợ Xuân ...

1.2. Đối với CBGV,NV

Chất lượng đội ngũ: Trên 95% CBGV có trình độ Đại học và đang học ĐH (trừ 01 GV cao tuổi sắp nghỉ hưu). Các cuộc thi đối với giáo viên đều đạt kết quả tốt

(có 13/19 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 02 GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện).

Phong trào đúc rút viết sáng kiến kinh nghiệm được duy trì và phát triển về số lượng. Có 20 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng tại đơn vị cơ sở, trong đó có 4 SK được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở.

Nhà trường chủ động làm tốt công tác duy trì giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng và thư viện tiên tiến và đoàn Đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở GD&ĐT.

- Kết quả xếp loại viên chức:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7/24 đ/c = 29,2%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 14/24 đ/c = 58,3%

Hoàn thành nhiệm vụ: 2/24 đ/c = 8,3%

Không HTNV: 01 đ/c – tỉ lệ 4,1%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp

Tổng số 19/19 giáo viên được đánh giá xếp loại. Kết quả như sau:

+ Xếp loại Tốt: 7/19 đ/c = 36,8%

+ Xếp loại Khá: 11/19 đ/c = 57,9%

+ Xếp loại Đạt: 01/19 đ/c = 5,3%

+ Xếp loại Chưa đạt: 0

- Kết quả đánh giá, xếp loại chuẩn HT: xếp loại Khá; chuẩn PHT: xếp loại Tốt.

- Kết quả thi đua năm học 2022-2023:

Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chi đoàn thanh niên: HTXS nhiệm vụ, Giấy khen của BCH Đoàn huyện.

Liên Đội: Vững mạnh.

2 GV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở; 19 CB, GV, NV đạt danh hiệu LĐTT.

1.3. Hạn chế

- Trình độ quản lý, khả năng tiếp cận sự đổi mới của CBQL và một số giáo viên còn chậm và hạn chế so với yêu cầu; chưa có GV đạt danh hiệu thi đua cao;

- Các mặt thi đua giảm nhiều so với năm học trước;

- Chuyển đổi số trong giảng dạy và giáo dục chưa mạnh.

- Ý thức tự giác học tập và rèn luyện của 1 số HS chưa tốt nên chưa hoàn thành chương trình lớp học. Tỉ lệ HS đạt danh hiệu thi đua chưa cao.

* **Đánh giá chung:** Năm học 2022 - 2023, Trường Tiểu học Tân Tiến cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học đề, một số nhiệm vụ hoàn thành tốt, kết quả thi đua chưa cao.

2. Đặc điểm tình hình năm học 2023-2024

2.1. Quy mô trường lớp

Năm học 2023-2024, Trường TH Tân Tiến có số lớp và số học sinh như sau:

Khối	Số lớp	Số HS	HS nữ	HS nam	Con LL C.A, QĐ	Con hộ nghèo	Con hộ cận nghèo	HS mồ côi	H S K T	HS lưu ban	HS ăn bán trú
1	3	80	35	45	1	4		1	1		29
2	2	62	28	34	5			1	1	1	22
3	3	93	48	45	1	1		1			21
4	3	76	29	47				4	2	1	17
5	3	80	37	43	2	1			2		12
+	14	391	177	214	9	6		7	6	2	101

So với năm học trước: giảm 27 học sinh, không giảm lớp

Học sinh con hộ nghèo: 06 em (tăng 03 em so với năm học trước)

Học sinh con hộ cận nghèo: 0 em

Học sinh mồ côi (bố): 07 em (tăng 2 em so với năm học trước)

Học sinh khuyết tật: 06 em (giảm 01 em so với năm học trước)

Học sinh ăn bán trú: 101 em – tỉ lệ 25,8%.

80/80 em HS lớp 1 mới tuyển sinh đều đã qua mẫu giáo.

2. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

Học kì I, tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 25 người (4 hợp đồng, trong đó có 01 GV Tin học-Công nghệ và 02 GVVH HĐ trong chỉ tiêu biên chế, 01 GV HĐ thỏa thuận dạy ngoại ngữ).

CBGV NV	SL	Văn bằng			Đảng viên	Đoàn viên	Độ tuổi				BC	HĐ
		ĐH	CĐ	Đang học ĐH			<30	30-40	41-50	>50		
BGH	2	2			2				1	1	2	
GVTH	14	12	2	1	9	7	4	4	1	5	12	2
GVTA	2	1	1	1	2	2	1	1			1	1
GV Tin	1	1			1	1		1				1
GVMT	1		1	1	1			1			1	
GVÂN	1	1							1		1	

GVTĐ	1	1			1			1			1	
NV	3		2		1	1		1	2		3	
TC	25	18	6	3	17	11	5	9	5	6	21	4

Dự kiến, từ tháng 1/2024, nhà trường có 01 GV Tin học là viên chức.

2.3. Đoàn thể

- Chi bộ Đảng có 16 đảng viên - đạt tỉ lệ 66,7% (01 đảng viên là GV đã nghỉ hưu, đang sinh hoạt tại chi bộ nơi cư trú nên không sinh hoạt tại chi bộ nhà trường).
- Công đoàn có 24 đồng chí (trừ 01 GV HĐ là GV đã nghỉ hưu).
- Chi đoàn thanh niên có 11 đồng chí.
- Ban đại diện CMHS: có 14 ban đại diện của 14 lớp và 1 Ban đại diện CMHS toàn trường.

2.4. Cơ sở vật chất

Phòng lớp học: 14 phòng/14 lớp. Trong đó phòng học kiên cố cao tầng, đủ diện tích: 14 phòng.

Bàn ghế HS: 250 bộ bàn đúng tiêu chuẩn (bàn 2 chỗ ngồi, ghế rời có lưng tựa)

Bàn ghế GV: 17 bộ

Bảng chống lóa: 17 cái, trong đó có 1 bảng đa năng

Đồ dùng dạy học: Giáo viên: 3 bộ (lớp 5); HS có đủ đồ dùng theo quy định

Ti vi màn hình lớn có kết nối internet: 15 chiếc/15 phòng học

Phòng dạy Tin học + Ngoại ngữ: 01. Có 15 máy tính

Phòng Giáo dục nghệ thuật: 01, có bảng tương tác.

Phòng chức năng: 11 phòng (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, phòng hội đồng, thư viện, đoàn đội, thiết bị, y tế, văn phòng, phòng truyền thống, phòng nghỉ GV, phòng bảo vệ).

Khu công trình phụ trợ phục vụ công tác bán trú: Có 1 bếp ăn.

Có 2 dãy nhà vệ sinh riêng cho GV (2 phòng) và HS (11 phòng).

Tổng diện tích của trường: 4040 m², trong đó: sân chơi: 1700m²; bãi tập: 340m²,

2.5. Tình hình kinh tế, chính trị địa phương

Tân Tiến là một xã nhỏ, thuần nông, nằm phía Đông huyện Gia Lộc, có đường 39C chạy qua, toàn xã có 3 thôn với dân số trên 4500 người. Xã có 2 làng nghề truyền thống làm bún là Đông Cạn và Tam Lương nhưng hiện tại số gia đình làm bún còn rất ít. Người dân chủ yếu sống bằng nghề làm nông kết hợp kinh doanh nhỏ

lẻ và làm công nhân tại các công ty trong huyện. Xã về đích Nông thôn mới năm 2018 và đang phấn đấu đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao trong năm 2023. Theo kế hoạch, năm 2024, xã Tân Tiến sẽ sáp nhập với xã Gia Lương, lấy tên chung là xã Gia Tiến, đặt trụ sở chính tại trụ sở hiện tại của xã Gia Lương.

Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của địa phương, ưu tiên đầu tư xây dựng CSVC cho nhà trường đạt trường Tiểu học đạt Chuẩn Quốc gia từ năm 2010 và được công nhận lại 2 lần (năm 2016 và năm 2021). Từ năm 2018 đến nay, xã đã đầu tư tu bổ thêm 1 số hạng mục để duy trì Chuẩn mức độ I (theo Thông tư 13/2020). Đảng uỷ có nghị quyết về công tác giáo dục; Hội đồng Giáo dục, Hội khuyến học xã hoạt động có hiệu quả. Các đoàn thể chính trị, xã hội của địa phương, Ban đại diện cha mẹ HS thường xuyên phối hợp với nhà trường làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động nguồn lực xây dựng CSVC nhà trường ngày càng khang trang, sạch đẹp.

2.6. Thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Sở GDĐT và Phòng GDĐT.

- Đảng bộ và nhân dân xã nhà quan tâm sâu sát đến sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện về CSVC nhà trường tương đối đầy đủ để đáp ứng việc dạy học 2 buổi/ngày và duy trì trường Chuẩn mức độ I, có kế hoạch phấn đấu đạt Chuẩn mức độ II trong những năm tới; đã đầu tư bể bơi di động từ hè 2023.

- Nhà trường có đủ CBQL và GV các môn chuyên. Cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao; một số GV có năng lực chuyên môn vững vàng, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào dạy học; 1 CBQL (PHT) và 01 tổ trưởng đã được dự tập huấn chương trình GDPT 2018 do Bộ GD&ĐT tổ chức. Đội ngũ GV dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 hầu hết trẻ khỏe, nhiệt tình, đã có kinh nghiệm, được bồi dưỡng chương trình, SGK mới. Tập thể nhà trường có truyền thống đoàn kết nhất trí cao, có tinh thần giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Học sinh được học 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học. Đa số học sinh chăm, ngoan, nhiều em có ý thức và nề nếp học tập tốt.

- Có đủ 1 phòng học/lớp, kiên cố cao tầng; sân chơi phần lớn diện tích có mái che, đảm bảo an toàn cho HS vui chơi và rất thuận lợi khi tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể quy mô toàn trường. 100% các phòng học có thiết bị dạy học hiện đại, kết nối mạng Internet ; được xã đầu tư cho bể bơi di động.

- Kinh tế người dân địa phương dần ổn định sau đại dịch Covid-19 nên nhiều phụ huynh có điều kiện quan tâm, chăm lo đến việc học tập của con em.

*** Khó khăn :**

- Đầu năm học, có 01 GV VH nghỉ thai sản (6 tháng) nên hiệu 01 GV văn hóa làm công tác chủ nhiệm lớp.

- Trình độ quản lý, khả năng tiếp cận sự đổi mới của CBQL và một số giáo viên còn chậm và hạn chế so với yêu cầu.

- Giáo viên dạy lớp 4 mới tiếp cận chương trình GDPT mới 2018 nên còn gặp nhiều bỡ ngỡ, làm việc đôi lúc gặp nhiều khó khăn.

- Đội ngũ giáo viên thiếu ổn định (do nhà xa trường, phải thuyên chuyển); đầu năm học, nhà trường phải hợp đồng 02 GV VH (trong đó 01 GV mới vào nghề và 01 GV đã nghỉ hưu 3 năm). 100% là nữ, một số có con nhỏ, đa số GV không là người địa phương.

- Nhiều GV trẻ, tay nghề và kinh nghiệm còn hạn chế nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng GD của nhà trường, khó sắp xếp GV dạy lớp 4, 5 và GV cốt cán.

- Một số đồ dùng phục vụ cho dạy và học chưa đáp ứng theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt đồ dùng phục vụ cho dạy học công ty thiết bị đồ dùng giáo dục cung ứng không kịp thời, một số chi tiết trong bộ đồ dùng của HS chưa phù hợp, chất lượng không tốt nên GV và HS gặp khó khăn trong việc khai thác nội dung bài dạy.

- Các lớp đều có học sinh gặp khó khăn trong học tập. Đặc biệt, HS mới tuyển vào lớp 1, một số em chưa biết hết các chữ cái tiếng Việt, chưa biết cầm bút, rất nhút nhát, có em tăng động, tự kỉ... nên GV gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện chương trình, SGK mới.

- Địa phương chưa có truyền thống hiếu học. Nhiều gia đình chỉ mãi làm kinh tế, đi làm xa, chưa quan tâm tới con cái (nhờ ông bà hoặc cụ nuôi dưỡng), phó mặc việc học và giáo dục hoàn toàn cho nhà trường nên kết quả học tập tiên bộ rất chậm. Số HS có hoàn cảnh khó khăn khá đông.

- Trường chưa có nhà tập đa năng; sân tập TDTT nhỏ hẹp. Khu bán trú chưa được tách biệt, việc ăn ngủ của HS còn phải sắp xếp ghép với phòng học và phòng đọc. Một số phòng chức năng còn chật hẹp, thiếu 3 phòng học bộ môn.

II. ĐĂNG KÍ THI ĐUA NĂM HỌC 2023-2024

1. Tổng hợp danh hiệu thi đua TT, CN đã đăng kí

1.1. Nhà trường

- Giữ vững trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1;

- Giữ vững danh hiệu thư viện tiên tiến ;

- Giữ vững danh hiệu trường

- Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến;

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được LĐLĐ huyện khen;

- Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Liên đội: Vững mạnh;
- Thực hiện tốt các phong trào thi đua: “Hai tốt”; “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”,...

1.2. Cá nhân giáo viên: LĐTT: 19 đ/c CSTĐ: 05 đ/c

1.3. Học sinh:

- Tập thể lớp xuất sắc: 6
- Tập thể lớp tiên tiến: 8
- Lớp có phong trào vở sạch-chữ đẹp: 14/14 lớp.
- Kết quả giao lưu: cấp huyện: 16 em; cấp tỉnh: 15 em; cấp quốc gia: 10 em

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Đối với tập thể

Địa phương đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, XMC mức độ 2.

Trường đạt tập thể Lao động Tiên tiến; trường Chuẩn QG mức độ I.

Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được LĐLĐ huyện khen

Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

Liên đội: Vững mạnh;

GD thể chất xếp mức TB của huyện trở lên.

Các cuộc thi, giao lưu đối với GV và HS xếp thứ hạng cao.

Lớp xuất sắc: 4 Lớp tiên tiến: 10

2.2. Cá nhân

4.2.1. Cá nhân giáo viên:

- LĐTT: 21 đ/c - trong đó CSTĐ: 03 đ/c
- GV dạy giỏi cấp trường: 14 GV; cấp huyện: 01 GV
- 1 GV được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen, 1 GV được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.
- + Viên chức, NLĐ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7/24 đồng chí
- + Viên chức, NLĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ: 16/24 đồng chí
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 01/24 – tỉ lệ 4.1%
- + Chuyển đổi số: 95% GV lưu kế hoạch dạy học và KH bài dạy trực tuyến, có máy tính xách tay khi lên lớp; 85% GV thực hiện thành thạo bài giảng điện tử.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu "Giỏi việc trường, đảm việc nhà", đạt gia đình nhà giáo văn hoá, phần đầu không có người trong gia đình mắc các tệ nạn XH.

4.2.2. Về chất lượng giáo dục toàn diện HS

- Hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH lần 1: 98,7% trở lên

- Hoàn thành chương trình lớp học lần 2: 99% trở lên

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Đánh giá xếp loại thể lực HS:

HS nam: Tốt: 105/203 em – tỉ lệ 51,7% ; Đạt: 98/203 em – 48,3% ; CĐ: 0

HS nữ: Tốt: 90/176 em – tỉ lệ 51,1% ; Đạt: 86/176 em – 48,9% ; CĐ: 0

6 HS khuyết tật được chuyển học lên lớp trên.

* Kết quả tham gia các cuộc giao lưu:

+ Olympic tiếng Anh: cấp tỉnh: 01;

+ Trạng nguyên Tiếng Việt: Cấp Quốc gia: 2 em, cấp tỉnh: 3 em;

+ Violympic Toán: Cấp Quốc gia: 1 em, cấp tỉnh: 2 em;

+ Trạng nhí tiếng Anh: 4 em đoạt giải cấp huyện

+ Cờ vua: 3 em đoạt giải cấp huyện

+ Cầu lông: 3 em đoạt giải cấp huyện

+ Bóng đá: vào vòng tứ kết cấp huyện.

2.3. Khen thưởng học sinh cuối năm học:

+ Khen thưởng cho các tập thể lớp đạt danh hiệu lớp Xuất sắc, lớp Tiên tiến.

+ Học sinh đạt giải trong các cuộc giao lưu

+ Học sinh Xuất sắc (lớp 1,2,3,4)/HS hoàn thành XS các nội dung học tập và rèn luyện (lớp 5): 110/385 – tỉ lệ 28,6%.

Học sinh Tiêu biểu HTT trong HT&RL (lớp 1-4)/HS có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất 1 môn học hoặc ít nhất 1 năng lực, phẩm chất (lớp 5): 133/385 – tỉ lệ 34,5%.

Khen thưởng đột xuất một trong các trường hợp sau:

+ Học sinh có thành tích đột xuất trong năm học.

+ Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên khen thưởng

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” và phong trào “Xây dựng cơ quan đơn vị văn hóa” trong nhà trường

- Ngay từ đầu năm học, trong buổi lễ khai giảng nhà trường phát động phong trào thi đua “Dạy tốt và học tốt” trong cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường, xây dựng các tiêu chí đánh giá các danh hiệu thi đua cho GV và HS theo các đợt thi đua.

- Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ viên chức, thông qua kế hoạch thi đua, các tiêu chí đánh giá công nhận các danh hiệu thi đua năm học.

- Nhà trường kết hợp với công đoàn vận động các tổ chức, cá nhân đăng kí phấn đấu các danh hiệu thi đua phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo không khí thi đua giữa các tập thể và cá nhân trong nhà trường, đưa phong trào thi đua đi vào nề nếp, có chiều sâu và có hiệu quả để đạt được chỉ tiêu đăng kí.

- Trong năm học phát động 4 đợt thi đua

+ Đợt 1 từ 5/9 - 20/11. Lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

+ Đợt 2 từ 20/11 đến hết kì I. Lập thành tích chào mừng ngày thành lập QĐNDVN. Cuối học kì I có sơ kết, đánh giá khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích.

+ Đợt 3 từ học kì II đến 26/3. Lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng CS Việt Nam và ngày thành lập Đoàn TNCSHCM.

+ Đợt 4 từ 26/3 đến 30/5, lập thành tích chào mừng ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, sinh nhật Bác Hồ kính yêu.

Cuối năm học tổng kết phong trào thi đua, đề nghị HĐTĐKT huyện Gia Lộc công nhận các tập thể đạt các danh hiệu thi đua.

Qua các đợt thi đua các tổ chuyên môn đều có sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng động viên giáo viên, học sinh có thành tích cao.

Thực hiện thật tốt: Công khai công bằng, dân chủ trong thi đua. Kiên quyết chống bệnh thành tích trong thi đua.

2. Làm tốt công tác phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập ngay từ đầu năm học, tham mưu với Đảng, Chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể trong xã để phối hợp điều tra phổ cập tiểu học, huy động hết số trẻ trong độ tuổi tới trường. Có biện pháp hỗ trợ trẻ em trong diện khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn để chống bỏ học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai tốt các đợt chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, thường xuyên phụ đạo học sinh còn khó khăn trong học tập, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

- Giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm tới các đối tượng HS; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học... nâng cao chất lượng giờ học.

- Tổ chức tốt các câu lạc bộ giáo dục thể chất cho HS, như: cờ vua, bóng đá; tăng cường các hoạt động thể dục thể thao.

- Tổ chức các buổi hoạt động trải nghiệm ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, tăng cường giáo dục học sinh ý thức đạo đức, ý thức tổ chức kỉ luật, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường và Đội TNTPHCM phát động.

- Thực hiện tốt cuộc vận động do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, không tiêu cực trong thi cử, không mắc bệnh thành tích, không để học sinh ngồi nhầm lớp, không vi phạm đạo đức nhà giáo, thực hiện kiểm tra nghiêm túc, đánh giá xếp loại HS chính xác theo quy định của TT30/2014 kết hợp Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/9/2016 đối với học sinh lớp 5, Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4; thi đua thực hiện phong trào “trường học thân thiện, học sinh tích cực”; học tập tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

- Nhà trường làm tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ giáo viên, khuyến khích giáo viên tự học để nâng cao năng lực chuyên môn, theo học đại học để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của Luật GD 2019.

3. Tăng cường công tác quản lý, công tác kiểm tra của nhà trường

- Thực hiện quản lý nhà trường theo Luật giáo dục, pháp lệnh CBVC, điều lệ nhà trường và các văn bản hiện hành cơ quan cấp trên.

- Xây dựng nền nếp làm việc khoa học hiệu quả, duy trì tốt kỉ cương, kỉ luật trong nhà trường, kiên quyết xử lí các vi phạm theo pháp luật hiện hành.

- Kiểm tra theo đúng kế hoạch, đảm bảo 100% CB, GV, NV nhà trường được KT chuyên môn nghiệp vụ; tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra thường xuyên. Qua kiểm tra, đánh giá chính xác, góp ý, tư vấn kịp thời và chỉ rõ biện pháp khắc phục những tồn tại sau kiểm tra.

4. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với Chính quyền địa phương xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

- Làm tốt công tác tuyên truyền để mọi lực lượng trong xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

IV. QUY CHẾ QUY CHẾ TIÊU CHÍ THI ĐUA: (Có phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch công tác thi đua năm học 2023 – 2024, đã được thông qua trong Hội nghị Cán bộ viên chức nhà trường. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Hội đồng thi đua nhà trường sẽ căn cứ tình hình thực tế để thống nhất xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Tổ CM, Tổ VP;
- Lưu: Hồ sơ thi đua.

TM. HỘI ĐỒNG TĐ-KT



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thuý

